TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M C** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HS-ST
Ngày 11/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M C

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Khắc Thiện.

2. Ông Khoàng Văn Hặc.

Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Chức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M C tham gia phiên tòa: Ông Phạm Khá - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M C tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2023/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 50/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sìn Văn T** (tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1991. Tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản P B, xã N P, huyện N N, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mảng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Sìn Văn S (đã chết) và bà Anh Thị S.

Vợ: Bị cáo chưa có vợ, con. Năm 2013 sinh sống như vợ chồng với chị Pàn Thị Tướng, sinh năm: 1990 cùng trụ tại: Bản P B, xã N P, huyện N N, tỉnh Lai Châu, từ năm 2016 đến này không còn cùng sinh sống. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 05/01/2012 bị UBND tỉnh Lai Châu ra quyết định về áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn là 24 tháng, ngày 30/8/2013 chấp hành xong hiện đã được xóa tiền sự. Ngày 21/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện N N xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài S, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án, hiện đã được xóa án tích. Ngày 10/02/2023 bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N N ra quyết định khởi tố vụ án khởi tố bị can, ngày 04/7/2023 bị Tòa án huyện N N xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện bị cáo chưa chấp hành bản án. Ngày 06/4/2023 bị Công an huyện M C bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/4/2023, tạm giam từ ngày 14/4/2023 đến nay, bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lò Thị S – Sinh năm: 1979.

Nơi cư trú: Bản P B, xã N P, huyện N N, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

- Người làm chứng: Lò Văn M – Sinh năm: 1991.

- Nơi cư trú: Bản P B, xã N P, huyện N N, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07, ngày 06/4/2023, Lò Văn M trú tại bản P B, xã Nâm Pì, huyện N N, tỉnh Lai Châu điều khiển xe mô tô BKS: 25B1- 395.91, chở Sìn Văn T trú cùng bản xuống khu vực xã Mường Mươn, huyện M C, tỉnh Điện Biên, để tìm mua thuốc nam chữa sỏi thận cho T. Khi đến khu vực suối gần trạm biên phòng thuộc xã Mường Mươn thì nhìn thấy một người đàn ông dân tộc Mông đang bó củi trên nương cách đường khoảng 20 mét, T bảo M dừng xe lại, M ngồi trên xe còn T đi lên chỗ người đàn ông đó hỏi đường, đồng thời đã trao đổi mua được của người này 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng trắng với giá 50.000 đồng, mục đích là để sử dụng cho bản thân. Mua được Heroine T đi ra chỗ M đứng đợi để M tiếp tục chở T đi tìm mua thuốc nam. Khi ngồi sau xe, T lấy túi nilon của vỏ bao thuốc lá Thăng Long mang theo trên người xé lấy một phần gói bên ngoài gói Heroine vừa mua được rồi dùng bật lửa ga hơ gắn kín lại, cất giấu bên trong lớp vải phía trước của mũ bảo hiểm T đang đội. Hồi 16 giờ 50 phút cùng ngày khi cả hai đến khu vực bản Mường Mươn 1, xã Mường Mươn huyện M C thì bị tổ công tác Công huyện M C phối hợp với Công an xã Mường Mươn, Đồn biên phong Mường Mươn phát hiện, bắt quả tang thu giữ trong mũ bảo hiểm của T đang đội 01 gói Heroine có khối lượng 0,112 gam, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Vật chứng gồm: 0,04 gam Heroine còn lại sau khi trừ mẫu giám định; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu vàng trắng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì của phòng kỹ thuận hình sự, Công an tỉnh Điện Biên; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu bạc có gắn lô gô "TR"; 01 chiếc ví giả da màu đen; 01 căn cước công dân và 01 chiếc thẻ bảo hiểm y tế mang tên Sìn Văn T.

Tại bản kết luận giám định số: 606/KL-KTHS ngày 13/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

Khối lượng vật chứng thu giữ của Sìn Văn T là 0,112 gam.

Mẫu chất bột nén màu trắng đục thu giữ của Sìn Văn T gửi giám định là chất ma tuý: Loại Heroine. Hoàn trả lại đối tượng giám định 0,04 gam.

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKSMC, ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M C, tỉnh Điện Biên đã truy tố Sìn Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M C vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T về cả tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sìn Văn T 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba)

tháng tù về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Ngày 04/7/2023 bị Tòa án nhân dân huyện N N xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện bị cáo chưa chấp hành bản án. Vậy đề nghị áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị phải chấp hành hình phạt tù cả hai bản án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,04 gam Heroine còn lại sau khi trừ mẫu giám định; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng trắng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì của phòng kỹ thuận hình sự, Công an tỉnh Điện Biên; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu bạc có gắn lô gô "TR" là những vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và những vật liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc ví giả da màu đen; 01 căn cước công dân và 01 chiếc thẻ bảo hiểm y tế mang tên Sìn Văn T. Đây là tài S và những giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 25B1-395.91, màu S đỏ đen, số khung: RLHJA3813GY051973; số M: JA38E0121791 xe đã qua sử dụng (kèm theo 01 chìa khóa xe M). Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô thuộc quyền sở hữu của chị Lò Thị S. Ngày 08/5/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M C đã ra quyết định số: 09/QĐ về xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Chị Lò Thị S không biết Lò Văn M sử dụng chiếc xe mô tô của chị chở bị cáo T xuống khu vực xã Mường Mươn, huyện M C mua ma túy tàng trữ sử dụng, nên không đặt vấn đề xử lý đối với chị Lò Thị S.

Đối với Lò Văn M là người trực tiếp dùng chiếc xe mô tô của chị Lò Thị S chở bị cáo xuống khu vực xã Mường Mươn, huyện M C. Nhưng trước khi đi bị cáo nói với M đi nhờ xuống khu vực xã Mường Mươn để tìm mua thuốc nam. Việc bị cáo mua ma túy tàng trữ, sử dụng M không biết, nên không đặt vấn đề xử lý đối với anh Lò Văn M.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên địa chỉ của người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị S vắng mặt, trong quá trình điều tra chị khai: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25B1-395.91 của chị Lò Thị S, Lò Văn M sử dụng chở bị cáo T đi xuống khu vực xã Mường Mươn, huyện M C để T mua ma túy chị không biết, nay chị đã nhận lại được chiếc xe mô tô, chị không có ý kiến gì và không yêu cầu Lò Văn M và bị cáo bồi thường gì.

Người làm chứng anh Lò Văn M vắng mặt, trong quá trình điều tra anh trình bày: Ngày 06/4/2023 bị cáo có đi nhờ xe của anh xuống khu vực xã Mường Mươn để tìm mua thuốc nam, đến nơi bị cáo có gặp một người đàn ông để hỏi đường. Việc bị cáo mua ma túy tàng trữ anh không biết.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không có ý kiến gì thay đổi bổ sung, bị cáo xin được miễn án phí, lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Sìn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi của mình, xác định ngày 06/4/2023, tại khu vực bản Mường Mươn 1, xã Mường Mươn, huyện M C, tổ công tác Công an huyện M C bắt quả tang Sìn Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép 0,112 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát huyện M C theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét và thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

" *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, S xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :*

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy:

Trong một thời gian ngắn bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhiều lần cụ thể: Ngày 10/02/2023 bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N N, tỉnh Lai Châu khởi tố vụ án, khởi tố bị can về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Trong thời gian được áp dụng biện pháp ngăn chặn bị cáo lại tiếp tục phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại huyện M C, tỉnh Điện Biên. Đối với hành vi phạm tội tại huyện N N, tỉnh Lai Châu. Ngày 04/7/2023 bị Tòa án huyện N N xét xử, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện bị cáo chưa chấp hành bản án. Như vậy hành vi phạm tội tại huyện M C của bị cáo cũng là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tính chất nghiêm trọng, là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thừa nhận rằng khi thực hiện các hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ ma túy là một chất gây nghiện, gây tổn hại cho sức khỏe của con người cả về thể xác và tinh thần, là nguồn cơn, gốc rễ gây nên nhiều tệ nạn xã hội khác. Chính quyền địa phương cũng như trên thông tin đại chúng luôn tuyên truyền về tác hại của ma túy

đối với cơ thể con người, cũng như chính sách của Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sử dụng trái phép ma túy. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự trị an trên địa bàn huyện. Bị cáo thực hiện những hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3] Xét về nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Sìn Văn T sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng, đi học hết 9/12 sau đó nghỉ học ở nhà lao động S xuất phụ giúp gia đình. Trong cuộc sống do không chịu rèn luyện bản thân tu trí làm ăn lương thiện. Ngày 05/01/2012 bị UBND tỉnh Lai Châu ra quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn là 24 tháng. Ngày 21/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện N N xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài S. Ngày 04/7/2023 bị Tòa án huyện N N xử phạt 01 năm 06 tháng tù. Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy lâu năm và có nhân thân rất xấu. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Như vậy đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp cần được xem xét chấp nhận. Từ những phân tích trên khi quyết định hình phạt HĐXX cần xét, trong cuộc sống việc tuân thủ pháp luật, nhân thân, khối lượng ma túy, hành vi mà bị cáo đã thực hiện và ý kiến của bị cáo tại phiên tòa để áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất mức độ bị cáo đã gây ra. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với hình phạt 01 năm 06 tháng tù, bị cáo được khấu trừ 06 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 01 năm 05 tháng 24 ngày tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số: 21/2023/HSST ngày 04/7/2023 của TAND huyện N N bị cáo chưa chấp hành bản án, do đó cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại bản án số: 21/2023/HSST và hình phạt của bản án xét xử bị cáo ngày hôm nay, tổng hợp hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự đối bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh về tài S bị cáo do Cơ quan CSĐT Công an huyện M C xác lập. Hiện bị cáo đang sống phụ thuộc bố mẹ, không có công việc ổn định, không có tài S riêng. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,04 gam Heroine hoàn lại sau khi trừ mẫu giám định; 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 mảnh nilon màu vàng trắng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì của phòng kỹ thuận hình sự, Công an tỉnh Điện Biên; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu bạc có gắn lô gô "TR". Là vật nhà nước nước cấm

tàng trữ, lưu hành và những vật liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc ví giả da màu đen; 01 căn cước công dân và 01 chiếc thẻ bảo hiểm y tế mang tên Sìn Văn T. Đây là tài S của bị cáo và những giấy tờ tuy thân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 25B1-395.91, màu S đỏ đen, số khung: RLHJA3813GY051973; số M: JA38E0121791 xe đã qua sử dụng (kèm theo 01 chìa khóa xe M). Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô thuộc quyền sở hữu của chị Lò Thị S. Ngày 08/5/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M C đã ra quyết định số: 09/QĐ về xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp. Chị Lò Thị S không biết Lò Văn M sử dụng chiếc xe mô tô của chị chở bị cáo T xuống khu vực xã Mường Mươn, huyện M C mua ma túy tàng trữ sử dụng, nên không đặt vấn đề xử lý đối với chị Lò Thị S là phù hợp, nay chị S đã nhận lại được chiếc xe chị không có ý kiến, không yêu cầu Lò Văn M và bị cáo T bồi thường gì. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Lò Văn M là người trực tiếp dùng chiếc xe mô tô chở bị cáo xuống khu vực xã Mương Mươn, huyện M C. Nhưng trước khi đi bị cáo nói với M đi nhờ xuống khu vực xã Mường Mươn để tìm mua thuốc nam. Việc bị cáo mua ma túy tàng trữ sử dụng anh không biết, nên không đặt vấn đề xử lý đối với anh Lò Văn M. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên địa chỉ của người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội 14, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

[7] Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M C và Viện Kiểm sát nhân dân huyện M C, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Sìn Văn T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Sìn Văn T 01(một) năm 03 (ba) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù, bị cáo được khấu trừ 06 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 01 năm 05 tháng 24 ngày tù, tại bản án số: 21/2023/HSST ngày 04/7/2023 của TAND huyện N N, tỉnh Lai Châu. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 02 (hai) năm 08 (tám) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 06/4/2023.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,04 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng trắng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì của phòng kỹ thuận hình sự, Công an tỉnh Điện Biên; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu bạc có gắn lô gô "TR".

Trả lại cho bị cáo Sìn Văn T 01 chiếc ví giả da màu đen; 01 căn cước công dân và 01 chiếc thẻ bảo hiểm y tế mang tên Sìn Văn T.

Số vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện M C với Chi cục thi hành án dân sự huyện M C vào ngày 21/6/2023.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội 14, miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 11/8/2023. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện MC;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- THADS huyện MC;
- Đội điều tra CA huyện MC;
- Phòng KTNV-THA TA tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận QLHSNV CA huyện MC;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- PC10 CA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã N P thay cho thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Dinh